

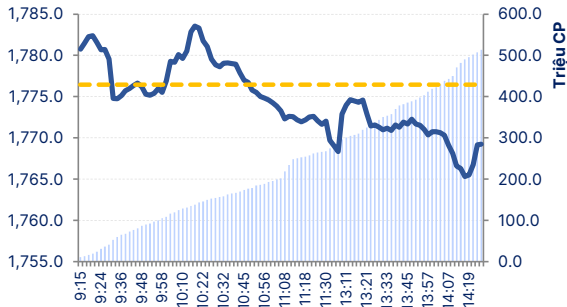
Phiên giao dịch ngày:

6/8/2026

DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,764.78	292.64
% Thay đổi Index	↓ -0.66%	↓ -0.32%
KLGD (CP)	582,737,725	65,649,317
GTGD (tỷ đồng)	15,321.02	1,074.10
% Thay đổi GTGD	-25.17%	11.32%

Diễn biến VN-INDEX



Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

VHM -241.14 tỷ	VPB -120.49 tỷ	ACB -40.66 tỷ	FPT 25.1...
		VCB 40.09 tỷ	SHB -21.15 tỷ
	CTG 54.27 tỷ	GMD 34.47 tỷ	LPB 19.86 tỷ
VIC 228.55 tỷ	PNJ -52.96 tỷ	POW -29.70 tỷ	MBB 17.86 tỷ
	HPG 43.66 tỷ	TCB -29.39 tỷ	VIX 17.35 tỷ
		SSI 25.71 tỷ	CTR 17.14 tỷ
			MSN

GT Bán: -1753.95

1634.02 : GT Mua

Biến động nhóm ngành

Tiện ích Cộng đồng	-0.95%
Tài chính	-0.55%
Nguyên vật liệu	-0.30%
Ngân hàng	-0.97%
Hàng Tiêu dùng	-0.41%
Dược phẩm và Y tế	-0.70%
Dịch vụ Tiêu dùng	-1.04%
Dầu khí	-0.70%
Công nghiệp	-0.70%
Công nghệ Thông tin	0.43%

Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



Sau giai đoạn phục hồi tích cực, thị trường chịu áp lực điều chỉnh, tích lũy phiên thứ 2 liên tiếp. VNINDEX tăng điểm đầu phiên hướng đến quanh 1.785 điểm, dưới ảnh hưởng của VHM khi cổ phiếu VHM chốt quyền chia cổ tức. Thanh khoản thị trường ở mức thấp trong phiên sáng với áp lực điều chỉnh mở rộng ở nhiều nhóm mã. Áp lực điều chỉnh gia tăng hơn trong phiên chiều với thanh khoản tăng. Kết phiên VNINDEX giảm 11,68 điểm (-0,68%) về mức 1.764,78 điểm, dưới kháng cự vùng giá trung bình 200 phiên quanh 1.775 điểm. VN30 giảm mạnh hơn 14,09 điểm (-0,74%) về mức 1.902,79 điểm, trên hỗ trợ tâm lý 1.900 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về điều chỉnh sau giai đoạn phục hồi. Áp lực điều chỉnh gia tăng với 209 mã giảm giá. Chịu áp lực điều chỉnh ở nhóm chứng khoán, ngân hàng, thép, cao su, khu công nghiệp, xây dựng, bán lẻ, bất động sản, năng lượng. Trong khi phục hồi ở các mã nhóm cảng, vận tải biển, hóa chất, công nghệ, dệt may... với 104 mã tăng giá và 50 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm, khối lượng giao dịch khớp lệnh giảm mạnh -25,3% so với phiên trước. Thể hiện lực cầu giá lên suy yếu. Mức độ điều chỉnh, tích lũy vẫn đang bình thường sau giai đoạn phục hồi tốt. Sau 03 phiên mua ròng liên tiếp, khối ngoại bán ròng với giá trị -119,9 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G8000 kết phiên ở mức 1.896,0 điểm, giảm -0,93% so với phiên trước. Chênh lệch âm mở rộng lên -6,79 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G9000, 411G000, 411H3000 chênh lệch từ -2,29 điểm đến -7,29 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 2,3% so với phiên trước. Các trader tăng các vị thế đầu cơ, phòng ngừa rủi ro trong phiên. Tiếp tục ưu tiên phòng ngừa rủi ro cho thị trường cơ sở khi VN30 gặp vùng kháng cự mạnh. Xu hướng ngắn hạn 411G8000 tích lũy, vùng kháng cự tâm lý 1.900 điểm, hỗ trợ quanh 1.880 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G8000 là 33.306, giảm mạnh các vị thế nắm giữ.

Sau giai đoạn phục hồi tốt, VNINDEX đang chuyển sang giai đoạn tích lũy với áp lực điều chỉnh trở lại vùng giá quanh 1.750 điểm. Trong trường hợp tích cực, áp lực cung ở vùng giá này thấp, lực cầu cải thiện tốt thì VNINDEX có thể phục hồi tăng trở lại. Trường hợp kém tích cực, không giữ được vùng hỗ trợ, VNINDEX có thể tiếp tục suy yếu. Hiện tại xu hướng VNINDEX chỉ có thể cải thiện tích cực khi vượt lên đường xu hướng giảm giá nổi các vùng đỉnh tháng 5 và tháng 6, 7/2026.

Chúng tôi đã khuyến nghị không mua đuổi khi VNINDEX hướng đến vùng kháng cự quanh 1.800 điểm và khuyến nghị xem xét cơ cấu danh mục, giảm tỉ trọng đầu cơ. Trên quan điểm thận trọng, nhất là 2 chỉ số chính VNINDEX, VN30 chịu ảnh hưởng bởi số ít cổ phiếu vốn hóa lớn đang không có xu hướng tăng ngắn hạn. Đồng thời thanh khoản thị trường vẫn chưa cải thiện tốt. Nhà đầu tư nên chờ xu hướng và thanh khoản của thị trường xác nhận cải thiện, quay trở lại tăng trưởng trước khi có các vị thế đầu tư mới.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
PAN	20.95	20.5	24-25	20.0	4.3	-10.1%	51.4%	Theo dõi GD	67	27
PVD	17.75	17.5	21-23	16.5	14.8	23.7%	-32.2%	Theo dõi GD	55	31
DPM	21.50	21.5	26-27	20.0	8.2	31.8%	124.9%	Theo dõi GD	75	25
VCI	21.75	20.0	23-24	19.0	16.3	1.4%	36.3%	Theo dõi GD	67	13
GAS	69.80	67.0	75-77	65.0	13.3	43.8%	23.2%	Theo dõi GD	76	25
BVH	62.80	61.0	67-69	59.0	14.0	0.4%	55.4%	Theo dõi GD	72	43
VRE	25.30	25.0	27-29	24.0	7.9	10.8%	30.4%	Theo dõi GD	85	26
FRT	132.10	128.0	135-137	125.0	20.8	37.2%	187.8%	Theo dõi GD	79	42
SIP	50.10	49.0	57-58	46.0	8.5	12.8%	45.2%	Theo dõi GD	86	26
VOS	11.00	10.4	13.5-14	10.0	3.9	10.3%	315.3%	Theo dõi GD	76	9
PLX	33.70	33.0	40-41	31.5	13.3	78.0%	105.6%	Theo dõi GD	59	18

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam
Ngắn trung hạn		Tich Luy	Phuc Hoi	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Am_Tang	Tich Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-124.7	-11.8	2.4	4.3	-111.4	-70.1	-25.5	161.0
Tương quan- VNINDEX		Không đổi- Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi- Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VIC	DVP	TRC	HCM	VTK	BSR	TET	SIP
		VHM	PHP	DRI	ORS	VGI	POW	PTG	PHR

Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam
Ngắn trung hạn		Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Am_Tang	Am_Tang
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-161.7	-136.8	-140.5	470.3	-28.3	-59.7	-1.4	72.9
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn- Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		PRE	PET	TVN	SEA	VLB	MSB	DHB	AST
		PGI	PSD	HPG	ANV	BMP	ABB	PSW	HVN

Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	30
Ngắn trung hạn		Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	0
Dòng tiền trung hạn		Tich Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tich Luy	Am_Tang	0
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		13.4	10.8	74.9	-66.6	-76.2	40.0	-103.9	0
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	39	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi- Mạnh hơn	Yếu hơn- Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP		TTA	NAF	DBT					
		PGV	SBT	OPC					

Một đề xuất đang được Iran và Oman thảo luận nhằm chấm dứt cuộc xung đột kéo dài giữa Iran và Mỹ, Iran có thể được trao quyền kiểm soát các tàu đi vào Vịnh Ba Tư qua eo biển Hormuz, một trong những nhượng bộ lớn nhất dành cho Iran từ trước đến nay, theo một quan chức cấp cao Iran và hai nguồn tin khu vực trao đổi với Reuters.

Điểm then chốt trong đề xuất mở lại eo biển Hormuz giữa Mỹ và Iran

Theo đề xuất, toàn bộ tàu thuyền đi vào hoặc rời Vịnh Ba Tư sẽ phải đi qua vùng lãnh hải của Iran. Tehran cho biết các cuộc đàm phán với Oman về cơ chế quản lý eo biển Hormuz đã đạt được "tiến triển đáng kể". Theo quan chức cấp cao Iran, Tehran đang đề xuất thu phí tương đương 5%-7% giá trị hàng hóa đối với các tàu đi qua eo biển Hormuz. Trong khi đó, Oman đề xuất mức khoảng 3%, còn phía Mỹ muốn không thu bất kỳ khoản phí nào. Nếu được thông qua, đây sẽ là thay đổi mang tính bước ngoặt đối với tuyến hàng hải năng lượng quan trọng nhất thế giới. Trước khi xung đột bùng phát, các tàu thương mại được tự do qua lại eo biển Hormuz mà không phải trả bất kỳ khoản phí hay chịu kiểm soát của Iran.

Nhiều điểm thu đối ngoại tệ tự do (hay còn gọi là chợ đen) sáng 5/8 giảm giá mua USD còn 26.000-26.100 đồng. Ở chiều ngược lại, mỗi đồng bạc xanh được bán ra 26.100-26.200 đồng.

Giá USD 'chợ đen' thấp hơn ngân hàng

Tại kênh ngân hàng, các đơn vị đầu ngành như Vietcombank, Vietinbank, BIDV... đang mua USD với giá 26.050-26.080 đồng, còn bán ra quanh 26.460 đồng. Như vậy, giá mua USD tại thị trường tự do đang thấp hơn ngân hàng 30-50 đồng, còn bán ra kém gần 300 đồng. Trước đây, có thời điểm giá bán USD trên thị trường tự do thấp hơn ngân hàng vài chục đến vài trăm đồng, trong khi giá mua luôn cao hơn. Đây là lần đầu tiên trong nhiều năm qua, mức mua vào lẫn bán ra của USD "chợ đen" thấp hơn kênh chính thức.

Mỹ tham gia cùng Nhật Bản trong đợt can thiệp phối hợp nhằm hỗ trợ đồng Yên để ngăn tình trạng đồng tiền này suy yếu gây bất ổn cho các đồng tiền khác tại châu Á. Đây là chia sẻ của Bộ trưởng Tài chính Mỹ Scott Bessent trong phỏng vấn với Nikkei.

Bộ trưởng Bessent: "Mỹ can thiệp vào đồng Yên để ngăn rủi ro tiền tệ lan rộng khắp châu Á"

Giải thích về quyết định mua đồng Yên - đợt can thiệp phối hợp đầu tiên giữa Mỹ và Nhật Bản sau khoảng 28 năm - ông Bessent nhắc lại bài học từ cuộc khủng hoảng tài chính châu Á cuối thập niên 1990. Ông cho biết vào năm 1998, đồng Yên từng mất giá khoảng 30 Yên so với USD chỉ trong vòng một năm, qua đó làm trầm trọng thêm cuộc khủng hoảng tài chính trong khu vực. "Hiện nay, nhiều đồng tiền châu Á biến động theo đồng Yên. Đồng Won Hàn Quốc yếu vì đồng Yên yếu. Nhiều người cũng cho rằng đồng Nhân dân tệ của Trung Quốc đang bị định giá thấp và Bắc Kinh không muốn để đồng tiền của mình tăng giá quá mạnh chỉ vì đồng Yên suy yếu". Ông cho rằng giới đầu tư nên xem đợt can thiệp lần này là tín hiệu cho thấy Mỹ tin tưởng các chính sách hiện nay của Nhật Bản sẽ giúp đồng Yên mạnh lên

CTCP Dịch vụ Trực tuyến FPT (FPT Online, UPCoM: FOC) vừa công bố thông tin về đợt trả cổ tức bằng tiền với tỷ lệ lên đến 100%, tương ứng 10,000 đồng/cp. Ngày giao dịch không hưởng quyền dự kiến là 10/08 và ngày thanh toán nhằm vào 11/09 sắp tới.

FPT Online sắp trả cổ tức tiền tỷ lệ 100%

FPT Online vốn đã được biết đến với chính sách chia cổ tức cao và đều đặn hàng năm. Đây cũng là năm thứ hai liên tiếp mà Doanh nghiệp chia cổ tức với tỷ lệ 100% cho cổ đông. Tuy vậy, những lần gần đây cũng chưa phải là đợt phân phối lợi nhuận hào phóng nhất trong lịch sử FPT Online. Vào năm 2021, đơn vị thành viên của FPT thậm chí đã thực hiện đợt chia cổ tức bằng tiền với tỷ lệ lên đến 200%.

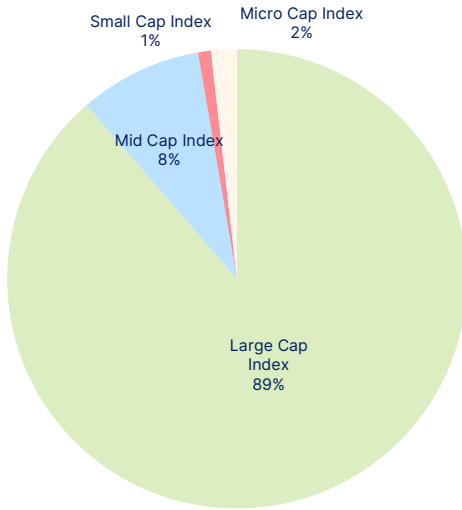
Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM (HOSE: HDB) vừa công bố tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trong đó, HDBank trình cổ đông kế hoạch tăng vốn điều lệ thêm hơn 22,015 tỷ đồng thông qua 3 phương án phát hành cổ phiếu.

HDBank trình cổ đông kế hoạch tăng vốn lên 72.069 tỷ qua 3 phương án

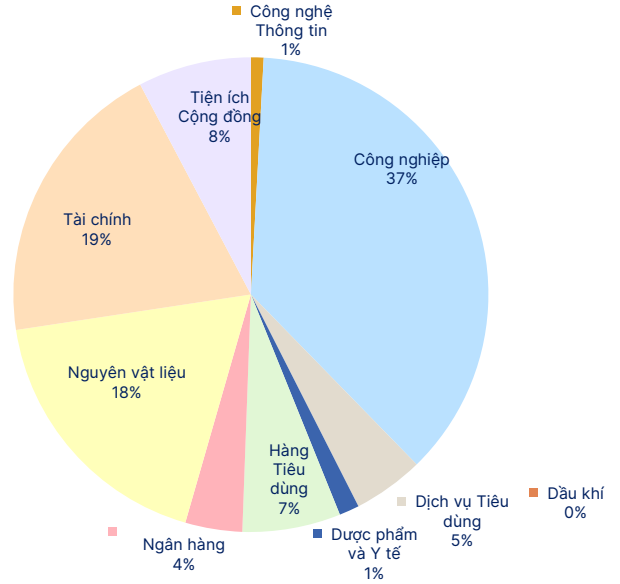
HDB dự kiến phát hành tối đa 1,25 tỷ cp trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 25%. Giá trị phát hành theo mệnh giá hơn 12.513 tỷ đồng. Song song đó, HDB trình cổ đông kế hoạch phát hành 250,26 triệu cp từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 5%. Giá trị phát hành theo mệnh giá hơn 2.503 tỷ đồng. Ngoài ra, HDB còn trình cổ đông kế hoạch chào bán riêng lẻ tối đa 700 triệu cp cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp với tổng giá trị phát hành theo mệnh giá tối đa 7.000 tỷ đồng. Nếu hoàn thành cả 3 phương án, vốn điều lệ HDBank sẽ tăng từ 50.053 tỷ đồng lên 72.069 tỷ đồng.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,707,681	7.4%	1,467	149.9	11.2
VHM	628,434	17.8%	10,200	15.0	2.5
VCB	495,492	17.9%	4,984	11.9	2.0
BID	276,642	17.7%	4,548	8.4	1.4
CTG	247,377	21.8%	5,172	6.2	1.2

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	44,780,378	16.5%	2,307	6.1	1.0
SHB	39,933,565	17.2%	2,583	4.6	0.8
SSB	36,409,321	7.3%	871	17.6	1.2
NVL	32,019,123	3.3%	814	17.1	0.5
GEX	20,246,253	5.5%	1,130	21.9	0.7

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
VSI	↑ 7.0%	18.3%	2,774	6.2	1.1
DGC	↑ 6.9%	20.6%	7,874	5.1	1.0
ACC	↑ 6.8%	3.8%	496	8.6	0.3
GTA	↑ 6.4%	3.7%	606	12.7	0.5
DQC	↑ 6.1%	0.4%	123	79.4	0.4

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
DCL	↓ -6.9%	1.3%	267	164.7	2.1
HNA	↓ -6.8%	14.2%	2,023	11.6	1.6
CRV	↓ -6.7%	1.0%	113	236.6	2.4
SRC	↓ -6.4%	4.3%	675	55.6	1.9
L10	↓ -6.4%	12.9%	3,848	6.1	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,986,044	12.6%	1,830	12.0	1.3
CTG	1,718,147	21.8%	5,172	6.2	1.2
VIX	1,255,408	16.5%	2,307	6.1	1.0
SSI	1,056,679	13.4%	2,141	11.4	1.5
VCI	1,056,121	8.9%	1,334	16.1	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	(4,772,307)	16.6%	3,758	6.8	1.1
VHM	(3,032,927)	17.8%	10,200	15.0	2.5
POW	(2,192,754)	6.8%	827	16.7	1.0
ACB	(1,826,341)	16.3%	2,701	8.3	1.3
SHB	(1,799,713)	17.2%	2,583	4.6	0.8

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích

Ngô Thế Hiển

Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn